|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TƯ PHÁP | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**Công tác phối hợp giữa Hệ thống thi hành án dân sự**

**với các cơ quan tư pháp trong tham mưu giúp Ủy ban nhân dân**

 **trong việc chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính**

 *(Tài liệu phục vụ Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2020)*

Luật tố tụng hành chính (TTHC) năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính (THAHC) và xử lý trách nhiệm đối với người không chấp hành bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2016. Theo đó, Ủy ban nhân dân (UBND) các cấp, Chủ tịch UBND các cấp khi có QĐHC, HVHC bị khởi kiện tại Tòa án có trách nhiệm chấp hành nghiêm pháp luật TTHC trong quá trình Tòa án giải quyết các vụ án hành chính (nghĩa vụ cung cấp hồ sơ, tài liệu vụ việc hành chính bị khởi kiện[[1]](#footnote-1), nghĩa vụ đối thoại với người khởi kiện[[2]](#footnote-2) và nghĩa vụ tham gia phiên tòa[[3]](#footnote-3)), đồng thời có trách nhiệm chấp hành đúng, chấp hành đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành.

**1. Thực trạng chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính**

Sau 03 năm triển khai thực hiện Luật TTHC năm 2015, tình hình chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước, trong đó có UBND, Chủ tịch UBND các cấp nhìn chung đã có những chuyển biến và đạt được những kết quả nhất định, trong đó theo đánh giá của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội[[4]](#footnote-4): Nhiều địa phương Chủ tịch UBND hoặc Phó Chủ tịch UBND là người đại diện theo ủy quyền đã đề cao trách nhiệm, trực tiếp tham gia tố tụng, góp phần giải quyết các vụ việc nhanh chóng, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện. Có những địa phương, số lượng án hành chính lớn nhưng Chủ tịch UBND và người đại diện của UBND vẫn bố trí tham gia tố tụng nghiêm túc (Đồng Tháp trong 142 vụ, Chủ tịch UBND và người đại diện của UBND tham gia 100% phiên đối thoại và tham gia 96,5% phiên Tòa; Tiền Giang trong 102 vụ, Chủ tịch UBND và người đại diện của UBND tham gia 98% phiên đối thoại và phiên tòa; Vĩnh Phúc trong 75 vụ, Chủ tịch UBND và người đại diện của UBND tham gia 97,4% phiên đối thoại và phiên tòa…). Việc Chủ tịch UBND hoặc người đại diện của UBND tham gia đối thoại, tham gia phiên tòa giải quyết án hành chính đã tác động tích cực đến kết quả giải quyết vụ án hành chính. Nhiều trường hợp, qua đối thoại, Chủ tịch UBND đã kịp thời hủy bỏ hoặc sửa đổi các QĐHC, chấm dứt các HVHC không đúng pháp luật hoặc người khởi kiện rút đơn khởi kiện do yêu cầu khởi kiện không có căn cứ.

Về kết quả thi hành án hành chính, trong 03 năm 2017, 2018 và 2019[[5]](#footnote-5) tổng số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính phải thi hành là: 1.052 bản án, trong đó đã có 713 bản án được UBND, Chủ tịch UBND các cấp thi hành, chỉ đạo thi hành xong (năm 2017: 276 bản án; năm 2018: 139 bản án; năm 2019: 298 bản án), đạt tỷ lệ 68%; số chưa thi hành xong: 339 bản án, chiếm tỷ lệ 32%. Điều này cho thấy kết quả thi hành án hành chính về cơ bản cũng đã có những chuyển biến từ sau khi Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP có hiệu lực thi hành.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được như đã nêu trên, kết quả giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về công tác chấp hành pháp luật TTHC, thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND và kết quả kiểm tra liên ngành của Bộ Tư pháp về công tác này ở một số địa phương cho thấy: Việc chấp hành pháp luật TTHC, thi hành án hành chính ở không ít địa phương vẫn chưa được UBND, Chủ tịch UBND các cấp quan tâm, thực hiện nghiêm túc, trong đó vẫn còn tình trạng UBND, Chủ tịch UBND không thực hiện, thực hiện không đầy đủ việc cung cấp hồ sơ, tài liệu vụ việc hành chính bị khởi kiện, không tham gia đối thoại, không tham gia phiên Tòa theo triệu tập của Tòa án, gây khó khăn cho Tòa án trong quá trình giải quyết vụ việc. Khi bản án hành chính có hiệu lực thi hành, người phải thi hành án là UBND, Chủ tịch UBND tiếp tục trì hoãn, không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ nội dung bản án tuyên (năm 2017 số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án chưa được thi hành xong là 85; năm 2018, con số này tăng lên với 224 bản án và đến hết 31/10/2019 số bản án, quyết định chưa thi hành xong là 339 bản án, quyết định, trong đó có những bản án tồn đọng rất nhiều năm chưa được thi hành). Điều này ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan nhà nước và gây mất ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương do người dân tiếp tục khiếu kiện kéo dài.

**2. Thực trạng công tác phối hợp giữa hệ thống cơ quan THADS với các cơ quan Tư pháp trong việc giúp UBND chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính**

Theo quy định của pháp luật hiện hành, việc chấp hành pháp luật TTHC, thi hành án hành chính là trách nhiệm trực tiếp, nội tại của các cơ quan hành chính có QĐHC, HVHC bị khởi kiện trong đó có UBND, Chủ tịch UBND các cấp. Theo đó, UBND, Chủ tịch UBND chịu trách nhiệm về kết quả chấp hành pháp luật TTHC, thi hành án hành chính của mình, của các cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý. Hệ thống THADS từ Trung ương đến địa phương đóng vai trò là cơ quan tham mưu cho Chính phủ, Bộ Tư pháp quản lý nhà nước về thi hành án hành chính; trực tiếp theo dõi công tác chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính của các cơ quan hành chính trong bộ máy hành chính nhà nước. Thông qua việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong mối quan hệ phối hợp với các cơ quan tư pháp ở địa phương, hệ thống THADS đóng vai trò tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND các cấp trong việc chấp hành nghiêm pháp luật TTHC, thi hành án hành chính.

Sau 03 năm triển khai thi hành Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP có thể thấy công tác tham mưu quản lý nhà nước về thi hành án hành chính, theo dõi thi hành án hành chính và quan hệ phối hợp giữa hệ thống THADS với các cơ quan Tư pháp trong việc giúp UBND, Chủ tịch UBND các cấp chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính đã có những chuyển biến tích cực, góp phần đưa pháp luật TTHC, các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính được thực thi trên thực tế. Một số kết quả có thể kể đến như:

- Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và các Bộ, ngành có liên quan tổ chức kiểm tra liên ngành việc chấp hành pháp luật TTHC, thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND một số địa phương có số vụ việc khiếu kiện hành chính và thi hành án hành chính lớn trên phạm vi cả nước (Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiên Giang, Đắk Lắk, Cà Mau). Công tác kiểm tra đã giúp cho người đứng đầu UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nhận thức đầy đủ từ đó thực hiện tốt hơn trách nhiệm tham gia TTHC và thi hành án hành chính mà Luật TTHC năm 2015 đã quy định. Đặc biệt, trên cơ sở kết quả kiểm tra và kết quả theo dõi chung đối với công tác chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính trên phạm vi cả nước, Bộ Tư pháp đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành để tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 về tăng cường công tác chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính. Đây là Chỉ thị quan trọng, góp phần đưa công tác chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính trong bộ máy hành chính nhà nước ngày càng đi vào nền nếp và đạt hiệu quả.

- Hệ thống các cơ quan THADS ở địa phương đã phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân các cấp trong việc chuyển giao, nhận chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính để theo dõi theo quy định. Trong 03 năm, các cơ quan đã phối hợp chuyển giao và nhận chuyển giao 6.881 bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính (Năm: 2017: 2.022 bản án, quyết định; năm 2018: 1.957 bản án, quyết định; Năm 2019: 2.902 bản án, quyết định). Trên cơ sở đó, các cơ quan THADS đã kịp thời phân loại bản án và tổ chức theo dõi theo quy định đối với 1.052 bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.

- Một số địa phương, cơ quan THADS đã phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp cấp tỉnh, Phòng Tư pháp cấp huyện trong việc: Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật TTHC của đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước ở địa phương ngay từ khi Luật TTHCH năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP mới được Quốc hội thông qua và Chính phủ ban hành. Phối hợp trong việc giúp UBND thống kê, báo cáo đầy đủ, toàn diện thực trạng thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND các cấp trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp giúp cho UBND, Chủ tịch UBND thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành.

Bên cạnh một số kết quả đạt được nêu trên, có thể thấy quan hệ phối hợp giữa hệ thống THADS với các cơ quan Tư pháp trong việc giúp UBND chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính trên thực tế vẫn còn những tồn tại, hạn chế, chưa phát huy được vai trò trong việc giúp UBND, Chủ tịch UBND chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính, cụ thể như:

**-** Các cơ quan chức năng, cơ quan có thẩm quyền chưa kịp thời phối hợp trong việc hoàn thiện thể chế về thi hành án hành chính, bảo đảm tháo gỡ kịp thời những vướng mắc phát sinh trên thực tế thi hành Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của UBND, Chủ tịch UBND các cấp.

*-*Công tác phối hợp giữa cơ quan THADS và Tòa án nhân dân các cấp trong việc đánh giá tình hình chấp hành pháp luật TTHC của UBND, Chủ tịch UBND và trong việc thống kê tình hình giải quyết các vụ án hành chính làm cơ sở cho việc theo dõi đầy đủ các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực thi hành còn chưa hiệu quả.

***-*** Theo quy định tại Điều 315 Luật TTHC năm 2015, Viện kiểm sát nhân dân có trách nhiệm kiểm sát việc tuân theo pháp luật của đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thi hành án hành chính, đồng thời có quyền kiến nghị với cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ thi hành án hành hính và cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của cơ quan, tổ chức phải chấp hành bản án, quyết định của Tòa án đề có biện pháp tổ chức thi hành nghiêm chỉnh bản án, quyết định của Tòa án. Theo đó, giữa chức năng theo dõi thi hành án hành chính của hệ thống các cơ quan THADS và chức năng kiểm sát thi hành án hành chính của Viện kiểm sát nhân dân các cấp cùng chung một mục đích đó là bảo đảm thi hành trên thực tế các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, cơ quan THADS và Viện kiểm sát nhân dân chưa kịp thời phối hợp để cung cấp, trao đổi thông tin làm cơ sở cho hai hệ thống cơ quan thực hiện hiệu quả chức năng theo dõi THAHC và kiểm sát việc THAHC đối với UBND, Chủ tịch UBND các cấp.

- Quan hệ phối hợp giữa cơ quan THADS và Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp trong việc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến vai trò, ý nghĩa của việc chấp hành nghiêm pháp luật TTHC, thi hành án hành chính đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước cũng như thống kê, báo cáo về tình hình thi hành án hành chính ở địa phương chưa được thường xuyên và hiệu quả.

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên có cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan, trong đó: Hầu hết UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa có văn bản thống nhất giao cơ quan đầu mối giúp UBND, Chủ tịch UBND các cấp trong việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính; tính chủ động, tích cực trong các quan hệ phối hợp, nhất là cơ chế cung cấp thông tin giữa các cơ quan THADS và các cơ quan tư pháp chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra; nội dung các quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chưa được thống nhất triển khai thực hiện thông qua Quy chế phối hợp mà vẫn trên cơ sở tự phối hợp khi có nhu cầu thực tiễn phát sinh.

**4. Yêu cầu đặt ra đối với hệ thống THADS và các cơ quan tư pháp, đề xuất, kiến nghị nhằm tăng cường hiệu quả công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của UBND các cấp**

*4.1. Các văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính*

Thời gian qua, Quốc hội, Chính phủ đã dành nhiều quan tâm, có nhiều chỉ đạo và đặt ra những yêu cầu đối với việc chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính. Cụ thể:

**-** Nghị quyết số 96/2019/NQ-QH14 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án. Theo đó, Quốc hội giao Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành đối với 100% bản án hành chính có hiệu lực pháp luật. Xử lý trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp không chấp hành án hành chính nhằm bảo đảm kỷ cương, kỷ luật hành chính.

**-** Nghị quyết số 55/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV. Trong đó, đối với lĩnh vực thi hành án hành chính, Quốc hội *“giao Chính phủ chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân có liên quan thực hiện đúng quy định tại Điều 60 của Luật TTHC, chấm dứt việc không chấp hành các bản án, quyết định hành chính đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án, báo cáo kết quả việc thi hành án hành chính tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV”.*

**-** Trong năm 2018, thông qua đợt giám sát của Ủy ban Tư pháp Quốc hội theo Nghị quyết số 1051/NQ-UBTP14, Kế hoạch số 1052/KH-UBTP14[[6]](#footnote-6), Ủy ban Tư pháp cũng đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và có những kiến nghị cụ thể đối với các cơ quan, địa phương trong công tác này tại Báo cáo số 1516/BC-UBTP14 ngày 26/9/2018 và Công văn số 1524/UBTP14 ngày 28/9/2018.

- Tại Nghị quyết số 01/NQ-CP hằng năm của Chính phủ[[7]](#footnote-7) về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước đều xác định: “*Thực hiện nghiêm pháp luật tố tụng hành chính*” và*“bảo đảm thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính còn tồn đọng”* là một trong những nhiệm vụ, giải pháp quan trọng nhằm thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của đất nước.

**-** Ngày 15/11/2019, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg về việc tăng cường chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính. Theo đó, để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác này, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương đồng thời, đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quan tâm, phối hợp triển khai thực hiện nhiều nội dung nhằm đưa công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của các Bộ, ngành và địa phương đi vào nền nếp.

Trên cơ sở những văn bản nêu trên cho thấy: Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã và đang đặt ra những yêu cầu cấp thiết đối với UBND, Chủ tịch UBND các cấp trong việc chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

*4.2. Yêu cầu đặt ra đối với Hệ thống thi hành án dân sự*

Xuất phát từ thực trạng chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND và những văn bản chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với công tác này, một số yêu cầu đặt ra đối với hệ thống THADS trong việc giúp UBND, Chủ tịch UBND thực hiện tốt việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính, cụ thể như sau:

- Thủ trưởng các cơ quan THADS và đội ngũ Chấp hành viên cần nhận thức đúng và đầy đủ vị trí, vai trò, trách nhiệm của Hệ thống THADS trong việc giúp Chính phủ, Bộ Tư pháp quản lý nhà nước về công tác thi hành án hành chính, trong việc giúp UBND cùng cấp chấp hành nghiêm pháp luật TTHC và thi hành án hành chính.

- Tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ theo dõi thi hành án hành chính, phối hợp theo dõi thi hành án hành chính trong toàn hệ thống THADS, bảo đảm công tác theo dõi thi hành án hành chính của hệ thống THADS được triển khai bài bản, hiệu quả, góp phần đưa công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND các cấp ngày càng đi vào nền nếp.

- Tăng cường tính chủ động, trách nhiệm phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân và các cơ quan tư pháp thuộc UBND cùng cấp trên địa bàn trong hoạt động theo dõi thi hành án hành chính, bảo đảm giúp cho UBND, Chủ tịch UBND thực hiện đúng, thực hiện đầy đủ pháp luật tố tụng hành chính và thi hành kịp thời, đầy đủ nội dung mà bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã tuyên.

- Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành án hành chính làm cơ sở cho việc thống kê, tổng hợp chính xác, đầy đủ tình hình thi hành án hành chính ở địa phương thuộc trách nhiệm theo dõi; quá trình triển khai thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và cơ quan tư pháp thuộc UBND cùng cấp trong việc đối chiếu số liệu. Đối với những bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực nhưng chưa được thi hành cơ quan THADS cần nắm rõ tiến độ và nguyên nhân của việc chậm/chưa thi hành án hành chính từ phía các đương sự làm cơ sở cho việc kiến nghị các giải pháp để bản án, quyết định của Tòa án được thi hành dứt điểm.

*4.3. Kiến nghị đối với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao*

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, Tổng cục THADS kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Chính phủ, trực tiếp là Bộ Tư pháp trong việc hoàn thiện thể chế về thi hành án hành chính, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính; chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân các cấp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao phối hợp chặt chẽ với cơ quan THADS, cơ quan tư pháp thuộc UBND các cấp trong việc giúp cho UBND, Chủ tịch UBND cấp chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính, khắc phục cơ bản những tồn tại, hạn chế trong công tác phối hợp như đã nêu ở trên.

*4.5. Kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các Sở Tư pháp*

a) Kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tiếp tục tổ chức quán triệt, chấp hành nghiêm túc, hiệu quả Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP, kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính, đặc biệt là khoản 3 Điều 60 Luật TTHC năm 2015 về cử người đại diện tham gia tố tụng. Quán triệt và triển khai đầy đủ chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính.

- Có giải pháp nâng cao chất lượng ban hành các QĐHC, thực hiện HVHC của UBND, Chủ tịch UBND các cấp cũng như các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố, nhất là trong việc lập, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất… hạn chế tối đa những sai sót, vi phạm trong quá trình ban hành QĐHC làm phát sinh khiếu nại, khiếu kiện hành chính.

- Tập trung chỉ đạo tổ chức thi hành dứt điểm những bản án, quyết định đã có hiệu lực nhưng chưa được thi hành trên địa bàn địa phương.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật TTHC và thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND cấp dưới và các cơ quan nhà nước khác thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn; xem xét và xử lý nghiêm trách nhiệm đối với cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án theo đúng quy định của Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

- Nghiên cứu, ban hành Quy chế quản lý công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính trên địa bàn, trong đó xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng UBND các cấp trên địa bàn và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND trong việc giúp UBND tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành. Trên cơ sở Quy chế được ban hành, tổ chức triển khai hiệu quả để đưa công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND và các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn được đi vào nền nếp, hiệu quả.

- Để công tác phối hợp giữa các cơ quan THADS và các cơ quan tư pháp ở địa phương được đi vào nền nếp, phát huy hiệu quả giúp UBND, Chủ tịch UBND các cấp trong việc chấp hành nghiêm pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính, kiến nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có văn bản giao đầu mối thống nhất cho Sở Tư pháp giúp UBND quản lý công tác chấp hành pháp luật TTHC, thi hành án hành chính trên địa bàn địa phương.

b) Kiến nghị đối với Sở Tư pháp

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, tham mưu cho UBND cùng cấp quán triệt các quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính đối với đội ngũ cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn, trong đó trọng tâm là trách nhiệm chấp hành pháp luật tố tụng hành chính của các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước có QĐHC, HVHC bị khởi kiện tại Tòa án; trách nhiệm tự thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành.

- Chủ động, tích cực giúp UBND cùng cấp quản lý công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính, trong đó phối hợp chặt chẽ với hệ thống các cơ quan THADS trong việc nắm bắt thực trạng chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính của các cơ quan, cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước trên địa bàn, đặc biệt là UBND, Chủ tịch UBND các cấp làm cơ sở đề xuất các giải pháp để tăng cường công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính, thi hành án hành chính của UBND, Chủ tịch UBND các cấp trên địa bàn./.

1. Khoản 5 Điều 55, khoản 2 Điều 78 Luật TTHC năm 2015 [↑](#footnote-ref-1)
2. Điều 55 Luật TTHC năm 2015 [↑](#footnote-ref-2)
3. Khoản 3 Điều 60 Luật TTHC năm 2015 [↑](#footnote-ref-3)
4. Báo cáo số 1516/BC-UBTP14 ngày 26/9/2018 của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật về tố tụng hành chính trong giải quyết các vụ án hành chính, thi hành các bản án, quyết định hành chính của Chủ tịch UBND, UBND. [↑](#footnote-ref-4)
5. Báo cáo số 486/BC-CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2019; Báo cáo số 19/BC-CP ngày 9/10/2018 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2018; Báo cáo số 439/BC-CP ngày 14/10/2017 của của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2017. [↑](#footnote-ref-5)
6. Báo cáo số 1516/BC-UBTP14 ngày 26/9/2018 của Ủy ban Tư pháp Quốc hội về kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật TTHC, thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính của Chủ tịch UBND, UBND [↑](#footnote-ref-6)
7. Nghị quyết số 01/2018/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ; Nghị quyết số 01/2019/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ [↑](#footnote-ref-7)